TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **53**/2022/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Anh **Lương Trung Tr**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 533/6 khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện nay: Số 135 Đường D, phường S, thành phố M, Tiền Giang.

- Chị **Lê Thị Hồng V**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 135 Đường D, phường S, thành phố M, Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tr và chị V kết hôn năm 2011 tại UBND thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên sống ly thân từ tháng 2/2021 cho đến nay. Nay anh Tr và chị V yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa hai anh chị.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lương Trung T, sinh ngày 17/7/2013. Anh Tr và chị V thống nhất giao cháu T cho chị V nuôi dưỡng và anh Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu T trưởng thành.

- Về tài sản chung: Yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Lệ phí sơ thẩm: Anh Tr và chị V mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

[2] Ngày 14/4/2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh Tr và chị V đoàn tụ nhưng anh chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Trung Tr và chị Lê Thị Hồng V đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Tr và chị V có 01 con chung là cháu Lương Trung T, sinh ngày 17/7/2013. Giao cháu Lương Trung T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh Tr cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành. Anh Tr có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tr và chị V mỗi người tự nguyện chịu là 150.000 đồng. Anh Tr và chị V mỗi người đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004959, số 0004960 ngày 24/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhật